TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 347/2018/QĐST–HNGĐ	*Biên Hòa, ngày 26 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 455/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ Nguyên đơn: Ông Trần Bảo H, sinh năm 1983

Địa chỉ: khu phố 4, phường An Bình, TP. B, tỉnh Đồng Nai.

+ Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm 1986.

Địa chỉ: khu phố 2, phường An Bình, TP. B, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Giao con chung cháu Trần Hoàng P, sinh ngày 14/02/2009 cho ông H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành và có khả năng lao động. Tạm thời bà Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Th được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông H tự nguyện nộp 150.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được cấn trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 006364 ngày 07/02/2018 của Chi cục thi hành án dân sự TP. B, tỉnh Đồng Nai. Hoàn trả cho ông H số tiền 150.000đ tạm ứng án phí còn lại

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Lưu hồ sơ vụ án (1);
- Đương sự (2);
- VKS ND TP B (2);
- TAND T. Đồng Nai (1);
- THA, VP (2);

Hoàng Thị Thu Minh